

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Số: 01/2022/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bạc Liêu, ngày 15 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU KHÓA X, KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Xét Tờ trình số 75/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu “về việc thông qua nghị quyết quy định vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu”; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định vùng, khu vực được nuôi chim yến và vùng, khu vực không được nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

2. Đối tượng áp dụng:

Nghị quyết này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan đến hoạt động nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Vùng, khu vực nuôi chim yến

Vùng, khu vực nuôi chim yến là vùng, khu vực nằm ngoài vùng, khu vực không được nuôi chim yến quy định tại điều 3 nghị quyết này.

Vùng, khu vực được nuôi chim yến phải bảo đảm phù hợp tập tính hoạt động của chim yến, phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, không gây ảnh hưởng đến đời sống của cư dân tại khu

vực nuôi chim yến và phải thực hiện đúng quy định tại khoản 2, điều 25 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

Điều 3. Vùng, khu vực không được nuôi chim yến

Vùng, khu vực không được nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu được quy định theo phụ lục đính kèm.

Điều 4. Quy định chuyển tiếp

Đối với các tổ chức, cá nhân có nhà yến đã hoạt động trước ngày nghị quyết này có hiệu lực thi hành, nhưng không đáp ứng quy định về vùng nuôi chim yến tại điều 2 nghị quyết này thì phải giữ nguyên hiện trạng, không được coi nói; nhà yến nằm trong khu dân cư, nhà yến cách khu dân cư dưới 300m thì không được sử dụng loa phóng phát âm thanh; đồng thời, phải thực hiện đúng quy định tại khoản 2, điều 25 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.

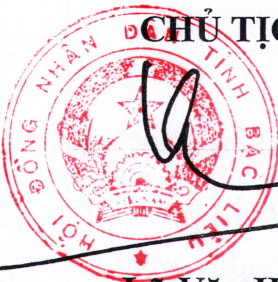
Điều 5. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu khóa X, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 25 tháng 7 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ NN và PTNT (báo cáo);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở NN và PTNT; Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu (NH). leu


CHỦ TỊCH
Lữ Văn Hùng



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

Vùng, khu vực không được nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu
(Kèm theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND
ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Vùng, khu vực không được nuôi chim yến	
1	Thành phố Bạc Liêu	- Phường 1, Phường 3, Phường 5, Phường 7. - Phường 2: Khóm 1, Khóm 2, Khóm 4 và một phần khu vực Khóm 3 (phía đông kênh 30/4). - Phường Nhà Mát: Toàn bộ khu vực khóm Đầu Lộ, khóm Đầu Lộ A, khóm Nhà Mát, khóm Bờ Tây (khu Quán âm phạt đài), tuyến đường Trường Sa. - Phường 8 (trừ khu vực khóm Trà Kha B). - Cách khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư; khu vực gần bệnh viện, trường học, trụ sở cơ quan, công trình công cộng, cơ sở sản xuất; các công trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đã có chủ trương đầu tư trên các địa bàn còn lại dưới 300m.
2	Thị xã Giá Rai	- Phường 1: Khóm 1, Khóm 2, Khóm 4, Khóm 5. - Phường Hộ Phòng: Khóm 1, Khóm 2, Khóm 5. - Phường Láng Tròn: Khóm 1, Khóm 2, Khóm 3. - Cách khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư; khu vực gần bệnh viện, trường học, trụ sở cơ quan, công trình công cộng, cơ sở sản xuất; các công trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đã có chủ trương đầu tư trên các địa bàn còn lại dưới 300m.
3	Huyện Vĩnh Lợi	- Thị trấn Châu Hưng. - Cách khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư; khu vực gần bệnh viện, trường học, trụ sở cơ quan, công trình công cộng, cơ sở sản xuất; các công trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đã có chủ trương đầu tư trên các địa bàn còn lại dưới 300m.

4	Huyện Phước Long	- Thị trấn Phước Long: Ấp Nội Ô, ấp Long Thành, ấp Long Hòa, ấp Long Hậu, ấp Hành Chính. - Cách khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư; khu vực gần bệnh viện, trường học, trụ sở cơ quan, công trình công cộng, cơ sở sản xuất; các công trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đã có chủ trương đầu tư trên các địa bàn còn lại dưới 300m.
5	Huyện Hồng Dân	- Thị trấn Ngan Dừa. - Cách khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư; khu vực gần bệnh viện, trường học, trụ sở cơ quan, công trình công cộng, cơ sở sản xuất; các công trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đã có chủ trương đầu tư trên các địa bàn còn lại dưới 300m.
6	Huyện Hòa Bình	- Thị trấn Hòa Bình. - Cách khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư; khu vực gần bệnh viện, trường học, trụ sở cơ quan, công trình công cộng, cơ sở sản xuất; các công trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đã có chủ trương đầu tư trên các địa bàn còn lại dưới 300m.
7	Huyện Đông Hải	- Thị trấn Gành Hào: Ấp 1; Ấp 2; Ấp 3; Ấp 4 (<i>trừ một phần vùng ven giáp ranh của Ấp 4 với Ấp 5 từ cầu Chà Là đến cầu Gạch Cốc</i>). - Cách khu đô thị, khu dân cư, khu tái định cư; khu vực gần bệnh viện, trường học, trụ sở cơ quan, công trình công cộng, cơ sở sản xuất; các công trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đã có chủ trương đầu tư trên các địa bàn còn lại dưới 300m.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH